



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng).

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

**1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2021:**

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng thông qua: 23,792 triệu tấn, đạt 104,3% kế hoạch năm (22,8 triệu tấn), trong đó container 1.435.900 teu.

- Doanh thu: 1.546,306 tỷ đồng, đạt 113,5% kế hoạch năm (1.362,22 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 558,289 tỷ đồng, đạt 131,4% kế hoạch (425 tỷ đồng).

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết)

- Sản lượng thông qua: 38,252 triệu tấn, đạt 102% kế hoạch năm (37,5 triệu tấn), trong đó container 2.037.000 teu.

- Doanh thu: 2.475,792 tỷ đồng, đạt 111,3% kế hoạch năm (2.224 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 859,334 tỷ đồng, đạt 127,7% kế hoạch năm (673 tỷ đồng).

1.3. Đầu tư: Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư công ty mẹ trong năm 2021 thực hiện 60,073 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch năm (261,241 tỷ đồng).

1.4. Quỹ lương thực hiện Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng năm 2021 là 11,547 tỷ đồng.

## **2. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2022:**

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng: 25.696.440 tấn, trong đó container: 1.552.500 teu
- Doanh thu: 1.633 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 590 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng thông qua: 41.136.120 tấn, trong đó container là 2.194.020 teu.
- Doanh thu: 2.367 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 790 tỷ đồng.

2.4. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022: dự kiến 4% vốn điều lệ.

2.5. Kế hoạch đầu tư: 1.231,265 tỷ đồng.

2.6. Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch cho Người quản lý chuyên trách năm 2022 là: 9,624 tỷ đồng.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán**

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2020**

+ Chi trả cổ tức năm 2021:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 4% VDL
- Hình thức chi trả: Tiền mặt.
- Thời gian chi trả: do Hội đồng quản trị quyết định

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Nội dung	Dự kiến PPLN năm 2021	Tỷ lệ % các quỹ được chia/LNST được phân phối
A	Phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	558.289.409.280	

2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	469.979.594.226	
3	Lãi CLTG chưa thực hiện	8.602.661.920	
4	Thuế TNDN hoãn lại	799.667.707	
5	Lợi nhuận còn lại được phân phối (5 = 2 - 3 - 4)	460.577.264.599	
6	Lợi nhuận của năm trước chưa phân phối	54.670.595.755	
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	23.162.000.000	
8	Tổng lợi nhuận phân phối (8 = 5 + 6 - 7)	492.085.860.354	
9	Vốn điều lệ	3.269.600.000.000	
10	Chia cổ tức (10 = 9 * 4%)	130.784.000.000	
11	Trích quỹ đầu tư phát triển (11 = 8 - 10 - 12 - 13)	322.858.485.354	68,70%
12	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	37.000.000.000	7,87%
13	Trích quỹ thưởng người quản lý	1.443.375.000	0,31%
B	Dự kiến chi Quỹ khen thưởng	34.840.000.000	
	- Thưởng người lao động	20.166.905.000	
	- Thưởng khách hàng, giao ước thi đua, đối ngoại	14.673.095.000	
C	Dự kiến chi Quỹ phúc lợi	2.160.000.000	

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là ..... % số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 4. Thông qua Kết quả thực hiện chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021 và kế hoạch năm 2022**

**a. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021**

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách : Mức 9.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Mức 5.000.000 đồng/người/tháng

**b. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022**

Quỹ thù lao: 1.440 triệu đồng, trong đó:

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là ..... % số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 5. Thông qua Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty**

Thông qua việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh nhằm bổ sung và làm rõ mã ngành nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước điều chỉnh	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh điều chỉnh
1	(8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	(8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (không bao gồm dịch vụ xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như : thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải)
2	(4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi	(4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi (không bao gồm xây dựng các công trình và các dịch vụ được quy định tại Phụ lục I.A20-A21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
3	(7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	(7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)
4	(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container	(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container (kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác cho container; không bao gồm các dịch vụ hành chính tư pháp; dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động... được quy định tại Phụ lục I.A5 và Phụ lục I.A22 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)

Thông qua với .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát**

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 7. Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và thống nhất giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, gồm:**

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

2. Công ty TNHH KPMG.

3. Công ty TNHH Kê toán và Tư vấn UHY.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 8. Thông qua Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2021 và kế hoạch triển khai năm 2022 bao gồm:**

1. Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng”.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án

3. Hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”:

3.1. Thông tin khái quát:

- Tên gói thầu: “Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”.

- Giá gói thầu: 3.108.286.377.000 đồng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

3.2. Kết quả lựa chọn nhà thầu và thông tin hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”:

- Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân - Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình thủy.

- Số hợp đồng: Hợp đồng thiết kế và thi công xây dựng công trình số 116/2022/HĐ-TK&TC ngày 12/01/2022.

- Giá trúng thầu: 3.106.333.708.448 đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 28 tháng, không bao gồm thời gian thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và ngày nghỉ lễ, tết (trong đó: Thời gian khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán: 03 tháng; Thời gian thi công xây dựng công trình: 25 tháng).

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá kết hợp (Hợp đồng trọn gói đối với phần thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán; Hợp đồng theo đơn giá cố định đối với phần khảo sát và thi công xây dựng).

#### 4. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong giai đoạn thực hiện Dự án và giai đoạn kết thúc xây dựng của Dự án, không bao gồm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng, đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua các Hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 9. Thông qua Báo cáo về đề án di dời bến Cảng Hoàng Diệu**

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 10. Thông qua Báo cáo về Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị**

Thông qua Báo cáo về Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị và giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị để hoàn thành nghĩa vụ của Công ty cũng như sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là .....% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

**Điều 11. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua toàn văn tại Đại hội./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Hồng Minh  
Chủ tịch Hội đồng quản trị**